

Bản án số: 08 /2018/HSST
Ngày: 19 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Kim Châu.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Kim Huynh;**
2. Ông **Nguyễn Trường Sơn.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Tấn Tài** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Quang Hậu**, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2017/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh M (tên gọi khác: M D), sinh năm 1984;

ĐKKHKT: 37/2, Đ, khóm h, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: 37/2, Đ, khóm h, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh C (chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ: La Thị Mỹ T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004;

Tiền án: 01 lần (Ngày 20/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản). Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/5/2017;

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/10/2017 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Bà **Phan Thị Ngọc H**, sinh năm 1958, có đơn xin xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Ấp L, phường T, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Lê Trọng N**, sinh năm 1984, có đơn xin xét xử vắng mặt.

HKTT: ấp M, xã Đ, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: Số 266 P, khóm T, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2/ Ông **Lâm Quốc T**, sinh năm 1979, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khóm T, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3/ Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1965, có mặt.

Địa chỉ: 37/2, Độc Lập, khóm H, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 20 tháng 10 năm 2017, bị cáo Huỳnh Thanh M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84H1 – 071.34, nhãn hiệu SYM, loại xe Attila (xe bị cáo mượn của Lâm Quốc T) đến nhà bà Phan Thị Ngọc H để tìm con bà H lấy tiền dùm người khác. Khi đến nhà bà H, bị cáo nhìn thấy nhà bà H đóng cửa không có ai ở trong nhà nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo nhìn thấy một đoạn thanh kim loại tròn, dài 10cm, đường kính 01cm, có một đầu bọc nhựa màu đen để trên bàn gỗ gần cửa, bị cáo lấy thanh kim loại cạy khoen cửa bung ra rồi mở cửa đi vào trong phòng của bà H lấy trộm một máy laptop nhãn hiệu Lenovo màu đen, để trên bàn đem ra xe tàu thoát.

Sau đó, bị cáo đem máy tính laptop vừa trộm được đến cửa hàng điện thoại di động “Nghĩa Apple” bán cho anh Lê Trọng N với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), có tiền bị cáo tiêu xài hết 650.000đ (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng), còn lại 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) cất giấu trong người thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 26/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh, kết luận tài sản của bà Phan Thị Ngọc H là một máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen đã qua sử dụng có giá trị là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) do bị cáo Huỳnh Thanh M bán tài sản trộm mà có; 01 khoen khóa bằng sắt có đường kính 0,3cm, dài 6,5cm đã cũ và biến dạng,

hở ra một khoảng 2,5 cm, bị trầy xước kim loại mới bên trong đầu khoen khóa; 01 thanh kim loại tròn ánh kim có một đầu chụp nhựa tròn màu đen, đầu còn lại bằng kim loại, có đường kính 01cm, dài 10cm, đã bị rỉ sét ở phần thanh kim loại. Đối với 01 máy tính laptop Lenovo, màu đen đã trả lại cho bà Phan Thị Ngọc H quản lý. Đối với xe mô tô 84H1 - 071.34 là tài sản của anh Lâm Quốc T, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội anh T không biết, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T quản lý. Đối với anh Lê Trọng N đã mua máy tính laptop của bị cáo Huỳnh Thanh M, anh N hoàn toàn không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21/11/2017, bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của bị cáo Huỳnh Thanh M đã bồi thường số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho anh Lê Trọng N.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh M khai và thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của bà H. Bị cáo thực hiện hành vi một mình, không ai xúc giục. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là phạm tội;

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là bà Phan Thị Ngọc H, có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra nhận có nhận lại một máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo, màu đen đã qua sử dụng của bà do cơ quan điều tra thu hồi trả lại nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Riêng trách nhiệm hình sự thì xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

Tại phiên tòa hôm nay, anh Lâm Quốc T, có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra có nhận lại xe mô tô mang biển số 84H1 - 071.34 là tài sản của anh. Việc bị cáo sử dụng xe của anh làm phương tiện phạm tội anh không biết. Anh đã được cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh trao trả lại xe còn nguyên vẹn, không bị hư hỏng, mất mát gì nên anh T không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì cho anh;

Tại phiên tòa hôm nay, anh Lê Trọng N có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra thừa nhận đã mua máy tính laptop do bị cáo Huỳnh Thanh M mang lại bán tại tiệm của anh. Thời điểm mua anh hoàn toàn không biết tài sản này do trộm cắp mà có. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản để trả lại cho người bị hại và bà Nguyễn Thị T là mẹ của bị cáo đã đến thương lượng trả lại cho anh số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), anh không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị T xác nhận đã tự nguyện bỏ ra số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) bồi thường thay cho bị cáo. Bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các chứng cứ, tình tiết của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh M cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh M từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. *Vấn đề dân sự*: người bị hại bà Phan Thị Ngọc H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Trọng N, anh Lâm Quốc T, đã nhận lại tài sản, tiền của mình, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; bà Nguyễn Thị T đã tự nguyện bồi thường cho anh N số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) thay cho bị cáo nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết. *Vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 khoen khóa bằng sắt có đường kính 0,3cm, dài 6,5cm đã cũ và biến dạng, hở ra một khoảng 2,5 cm, bị trầy xước kim loại mới bên trong đầu khoen khóa; 01 thanh kim loại tròn ánh kim có một đầu chụp nhựa tròn màu đen, đầu còn lại bằng kim loại, có đường kính 01cm, dài 10cm, đã bị rỉ sét ở phần thanh kim loại. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) do bị cáo Huỳnh Thanh M bán tài sản trộm mà có, đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. *Án phí*: Đề nghị áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Thanh M: bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tiến hành đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Thanh M chấp hành án xong vào ngày 25/5/2017 và chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút trộm tài sản có giá trị là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng). Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, người tiến hành tố tụng không ai bắt buộc, ép cung bị cáo, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một mình, không ai giúp sức, xúi giục bị cáo phạm tội. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thanh M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 mà Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thanh M đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm, nhưng bị cáo có tính tham lam, ăn chơi, đua đòi, không lao động mà muốn hưởng thụ. Do ý thức xem thường pháp luật mà dẫn đến phạm tội, với tính chất của vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh M thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Tài sản giá trị không lớn đã được cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Trọng N thay cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Vấn đề dân sự: Bị hại bà Phan Thị Ngọc H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Trọng N, bà Nguyễn Thị T, anh Lâm Quốc T không yêu cầu gì đối với bị cáo Huỳnh Thanh M nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 khoen khóa bằng sắt có đường kính 0,3cm, dài 6,5cm đã cũ và biến dạng, hờ ra một

khoảng 2,5cm, bị trầy xước kim loại mới bên trong đầu khoen khóa; 01 thanh kim loại tròn ánh kim có một đầu chụp nhựa tròn màu đen, đầu còn lại bằng kim loại, có đường kính 01cm, dài 10cm, đã bị rỉ sét ở phần thanh kim loại. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) do bị cáo Huỳnh Thanh M bán tài sản trộm mà có, đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Huỳnh Thanh M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/10/2017.

Về vấn đề dân sự: Bị hại bà Phan Thị Ngọc H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Trọng N, bà Nguyễn Thị T, ông Lâm Quốc T không yêu cầu gì đối với bị cáo Huỳnh Thanh M nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 01 khoen khóa bằng sắt có đường kính 0,3cm, dài 6,5cm đã cũ và biến dạng, hở ra một khoảng 2,5cm, bị trầy xước kim loại mới bên trong đầu khoen khóa;

- 01 thanh kim loại tròn ánh kim có một đầu chụp nhựa tròn màu đen, đầu còn lại bằng kim loại, có đường kính 01cm, dài 10cm, đã bị rỉ sét ở phần thanh kim loại.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) do bị cáo Huỳnh Thanh M bán tài sản trộm mà có, đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Huỳnh Thanh M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 19/01/2018. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp
- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- Chi cục THA DS TPTV;
- Nhà tạm giữ CA TPTV;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Kim Châu